

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ANH TRƯỜNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ANH TRƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH TRUONG TRADING DEVELOPMENT INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ANH TRUONG TRADEIN CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110582590

3. Ngày thành lập: 25/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 28 - TT18 KDT Văn Phú, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0901771103

Fax:

Email: haanhtran22112003@gmail.com Website: m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý thương mại ; Môi giới thương mại (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ động vật hoang dã)	4620
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
5.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha; Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; Khí dầu mỏ, khí đã hoá lỏng; Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế.	4661(Chính)
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
9.	Khai thác và thu gom than non	0520
10.	Khai thác quặng sắt	0710

11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; Đại diện cho thương nhân; Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Thiết kế các sản phẩm cơ khí, khuôn mẫu; Hoạt động trang trí nội thất.	7410
13.	Bán buôn tổng hợp (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4690
14.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
15.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
16.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
17.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
19.	Sản xuất than cốc	1910
20.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
21.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
22.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
23.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
24.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
25.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử	4791
26.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
29.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
30.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Xây dựng nhà ở	4101

33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình điện	4221
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
36.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
37.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
38.	Xây dựng công trình thủy	4291
39.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
40.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
41.	Phá dỡ (Không bao gồm hoạt động nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng.)	4311
42.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng.)	4312
43.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
44.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
45.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN MINH TIẾN	Việt Nam	Tổ 15, Phường Hữu Nghị, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	200.000.000	2,000	017090012949	
2	TRẦN THỊ HÀ ANH	Việt Nam	Phòng 401C1, tập thể Đại học Kiến trúc, TDP số 8, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	9.800.000.000	98,000	017303000025	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ HÀ ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 22/11/2003

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017303000025

Ngày cấp: 20/07/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính về Trật
Tự Xã Hội*

Địa chỉ thường trú: *Phòng 401C1, tập thể Đại học Kiến trúc, TDP số 8, Phường Trung
Vấn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Phòng 401C1, tập thể Đại học Kiến trúc, TDP số 8, Phường Trung
Vấn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội